

CHỦ TỊCH NƯỚC

**LỆNH của Chủ tịch nước số 19/2002/
L-CTN ngày 15/11/2002 về việc
công bố Pháp lệnh Tổ chức Viện
Kiểm sát quân sự.**

**CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ vào Điều 19 của Luật Tổ chức Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 51 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật,

NAY CÔNG BỐ:

Pháp lệnh Tổ chức Viện Kiểm sát quân sự.

Đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI thông qua ngày 04 tháng 11 năm 2002./.

**Chủ tịch
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam**

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

**PHÁP LỆNH Tổ chức Viện kiểm sát
quân sự**

(số 05/2002/PL-UBTVQH11 ngày 04/11/2002).

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ vào Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân;

Pháp lệnh này quy định về tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát quân sự.

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Các Viện kiểm sát quân sự thuộc hệ thống Viện kiểm sát nhân dân được tổ chức trong Quân đội nhân dân Việt Nam để thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong Quân đội.

Trong phạm vi chức năng của mình, Viện kiểm sát quân sự có nhiệm vụ góp phần bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của nhân dân; bảo vệ an ninh quốc phòng, kỷ luật và sức mạnh chiến đấu của Quân đội; bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, tự do, danh dự và nhân phẩm của quân nhân, công chức, công nhân quốc phòng và của các công dân khác; bảo đảm để mọi hành vi xâm phạm lợi ích của Nhà nước, của tập thể, quyền và lợi ích hợp pháp của quân nhân, công chức, công nhân quốc phòng và của công dân khác đều phải được xử lý theo pháp luật.